

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BUÔN MA THUẬT
TỈNH ĐẮK LẮK**
Bản án số: 137/2022/HS-ST
Ngày: 25-5-2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUẬT, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị My My

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tiến Dũng

Bà Nguyễn Thị Bạ

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột tham gia phiên tòa: Ông Lê Viết Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 135/2022/TLST - HS, ngày 06 tháng 5 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 140/2022/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Thế V (R)** - Sinh ngày: 19 tháng 01 năm 1997, tại tỉnh Đắk Lắk.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số nhà S, đường N, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Nơi cư trú: Tổ dân phố B, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Thế P và bà: Huỳnh Thị Thu V; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: Có 02 tiền án, ngày 24 tháng 9 năm 2018, bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xử phạt 02 năm tù về tội: “Trộm cắp tài sản”, tại Bản án số 239/2018/HS-ST. Ngày 13/4/2020 chấp hành xong án phạt tù nhưng chưa được xoá án tích. Ngày 24/5/2021, bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xử phạt 09 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”, tại Bản án số 155/2021/HS-ST. Ngày 25/12/2020 chấp hành xong án phạt tù nhưng chưa được xoá án tích; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt ngày 17 tháng 02 năm 2022 – Có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Ông Nguyễn Văn G - Sinh năm: 1986 - Vắng mặt.

Cư trú tại: Tổ dân phố N, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Trần Thế P – Sinh năm: 1973 – Vắng mặt.

Cư trú tại Tổ dân phố B, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

- Ông Phan Đình P – Sinh năm: 1970

Cư trú tại: Số nhà M, đường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk – Vắng mặt.

- Nguyễn Gia H – Sinh ngày : 18/9/2010 – Vắng mặt.

Cư trú tại: Tổ dân phố 5, phường Thành Nhất, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

Người đại diện hợp pháp của Nguyễn Gia H là bà Đỗ Thu Linh – sinh năm: 1977 (Mẹ đẻ của Nguyễn Gia H) – Vắng mặt.

Cư trú tại: Tổ dân phố N, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 20 phút ngày 17/02/2022, Trần Thế V điều khiển xe mô tô, biển số 47H7-3041 đi đến quán T, địa chỉ: Số S, đường N, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk lấy trộm 01 chiếc xe đạp trên thân xe có chữ BMX, màu đỏ là tài sản anh Nguyễn Văn G đang dựng trên vỉa hè bên cạnh quán T không người trông coi nên V dừng xe mô tô rồi lấy chiếc xe đạp bỏ lên yên xe mô tô chạy tẩu thoát. Lúc này, anh G ngồi trong quán T nhìn thấy V trộm cắp chiếc xe đạp nên gọi điện báo Công an phường T, thành phố B. Khi V điều khiển xe mô tô biển số 47H7-3041 đi đến đường T, phường T, thành phố B thì bị bắt quả tang thu giữ 01 chiếc xe đạp nhãn hiệu BMX màu đỏ và 01 xe mô tô biển số 47H7-3041.

Tại Bản kết luận định giá số 28/KL-HĐĐGTS ngày 18/02/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố B, kết luận: Chiếc xe đạp trên thân xe có chữ BMX, màu đỏ, trị giá là 750.000 đồng.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của bị cáo đúng như nội dung trên và không có ý kiến gì.

Tại bản cáo trạng số: 151/CT-VKS-HS ngày 05/5/2022 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đã truy tố bị cáo Trần Thế V về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột sau khi phân tích đánh giá hành vi phạm tội của bị cáo Trần Thế V và vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Trần Thế V theo bản cáo trạng số 151/KSĐT-HS ngày 05/5/2022 và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Thế V từ 09 (Chín) tháng tù đến 12 (Mười hai) tháng tù.

Chấp nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã trả 01 chiếc xe đạp nhãn hiệu BMX màu đỏ cho ông Nguyễn Văn G và 01 chiếc xe mô tô biển số 47H7-3041 cho ông Trần Thế P là chủ sở hữu nhận quản lý sử dụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận của bị cáo Trần Thế V tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với lời khai của người bị hại tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Hành vi của bị cáo đã lén lút lấy trộm chiếc xe đạp của anh Nguyễn Văn G, trị giá 750.000 đồng là phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ Luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

[2] Xét thấy, bị cáo nhận thức được rằng tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi chiếm đoạt tài sản trái pháp luật đều bị trừng trị thích đáng. Do tham lam, lười biếng lao động muốn hưởng thụ thành quả lao động của người khác nên bị cáo đã bất chấp pháp luật cố ý thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của ông G. Bị cáo đã có 02 tiền án, chưa được xóa án tích nhưng lại tiếp tục phạm tội. Thể hiện bị cáo không chịu ăn năn hối cải nên đối với hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xử lý nghiêm minh và buộc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định. Nhằm phát huy được tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và góp phần răn đe, phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội, bị cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại, tài sản bị cáo trộm cắp đã trả lại cho người bị hại. Đây là những tình tiết giảm nhẹ hình phạt được quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần áp dụng để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Tại cơ quan điều tra ông Nguyễn Văn G, ông Trần Thế P đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bị cáo bồi thường gì nên không đặt ra để giải quyết.

[4] Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, đã trao trả cho ông Nguyễn Văn G 01 chiếc xe đạp nhãn hiệu BMX màu đỏ và trao trả cho ông Trần Thế P 01 chiếc xe mô tô biển số 47H7-3041; ông G, ông P đã nhận lại tài sản, quản lý sử dụng và không có yêu cầu gì nên không đặt ra giải quyết.

Đối với ông Trần Thế P cho bị cáo Trần Thế V mượn xe mô tô biển số 47H7-3041 nhưng không biết V sử dụng xe mô tô để đi trộm cắp tài sản nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột không đề cập xử lý ông Trần Thế P là phù hợp.

Đối với hành vi ông Trần Thế P mua xe mô tô biển số 47H7-3041 của ông Phan Đình P nhưng chưa làm thủ tục đăng ký sang tên xe theo quy định của pháp luật. Do vậy Công an thành phố Buôn Ma Thuột, ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền là phù hợp.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo Trần Thế V. Công an thành phố Buôn Ma Thuột ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Trần Thế V về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, bằng hình thức phạt cảnh cáo là phù hợp.

[5] Xét quá trình điều tra, truy tố, Điều tra viên đã thi hành các quyết định tố tụng, tiến hành truy tìm, thu thập vật chứng, khám nghiệm hiện trường cũng như lấy lời khai của bị cáo và các đương sự khác liên quan trong vụ án là đảm bảo đúng theo trình tự quy định của pháp luật. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử Kiểm sát viên đã thực hiện việc kiểm sát hoạt động tố tụng đúng theo quy định của pháp luật nên bị cáo không có ý kiến gì hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Trần Thế V (R) phạm tội: “Trộm cắp tài sản”

Xử phạt: Bị cáo Trần Thế V (R) 01 (Một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt ngày 17 tháng 02 năm 2022.

Về án phí: Áp dụng Điều 135 của Bộ luật tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Trần Thế V phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày tròn, kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người đại diện hợp pháp cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận :

- VKSND tỉnh, VKSND TP.BMT;
- TAND tỉnh, Công an TP.BMT;
- CCTHADSTP.B;
- THA phạt tù(để thi hành) ;
- Nhà tạm giữ Công an TP.B;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo; Các đương sự
- Lưu: HS, VP .

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị My My

Nơi nhận :

- VKSND tỉnh, VKSND TP.BMT;
- TAND tỉnh, Công an TP.BMT;
- CCTHADSTP.BMT;
- THA phạt tù(để thi hành) ;
- Nhà tạm giữ Công an TP.BMT;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo; Các đương sự
- Lưu: HS, VP .

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị My My